

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY
Về phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng
đến năm 2030, định hướng đến năm 2045

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Những năm qua, thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển thể dục, thể thao, đặc biệt là Nghị quyết 08-NQ/TW, ngày 01/12/2011 và Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị, Quyết định số 1189/QĐ-TTg, ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; thể dục thể thao Hải Phòng đã phát triển mạnh mẽ và toàn diện. Cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư, nâng cấp, góp phần đưa Hải Phòng trở thành điểm đến uy tín của nhiều sự kiện thể thao quốc gia và quốc tế. Phong trào thể thao quần chúng lan tỏa rộng khắp, tỷ lệ người dân và hộ gia đình tham gia tập luyện thường xuyên tăng qua các năm; hệ thống câu lạc bộ, đội nhóm thể thao phát triển đa dạng. Thể thao thành tích cao đạt nhiều kết quả nổi bật, luôn giữ vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước và đóng góp quan trọng cho các đội tuyển quốc gia. Công tác xã hội hóa và hợp tác quốc tế về thể thao được mở rộng, từng bước phát huy hiệu quả, tạo động lực cho sự phát triển bền vững của ngành thể thao thành phố.

Tuy nhiên, sự phát triển của thể dục, thể thao thành phố vẫn chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế. Hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất còn thiếu và xuống cấp; phong trào thể thao quần chúng phát triển chưa đều; thể thao thành tích cao thiếu tính bền vững, nhất là một số môn trọng điểm. Đội ngũ cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên còn mỏng, chất lượng chưa cao; ứng dụng khoa học - công nghệ và y học thể thao còn hạn chế. Phương thức quản lý, sử dụng các công trình thể thao còn bất cập, hiệu quả sử dụng thấp. Công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực tư nhân trong đào tạo, huấn luyện phát triển các môn thể thao và phát triển kinh tế thể thao chưa có bước chuyển biến rõ nét.

Những hạn chế nêu trên chủ yếu là do một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, đơn vị nhận thức chưa đầy đủ về tầm quan trọng của sự nghiệp thể dục thể thao trong nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; chưa quyết liệt trong chỉ đạo triển khai chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển thể dục, thể thao; nguồn lực đầu tư còn thấp; cơ chế, chính sách

chưa đủ mạnh; chưa phát huy hết hiệu quả hoạt động của các liên đoàn, tổ chức hội thể thao.

Nhằm phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại, hạn chế, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện nhiệm vụ "*Phát triển văn hóa, xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện và có giá trị bản sắc riêng*" theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Nghị quyết về phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến 2045, cụ thể như sau:

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thể dục thể thao đóng vai trò cốt lõi trong việc nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện, bồi dưỡng ý chí con người xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng; phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, mở rộng đối ngoại, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Phát triển thể thao gắn kết với các hoạt động phát triển du lịch, văn hóa thành phố.

- Phát triển thể dục, thể thao là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và mỗi người dân, cần sự vào cuộc đồng bộ, chủ động của các cấp, ngành và toàn xã hội. Đổi mới cơ chế quản lý, phương thức tổ chức hoạt động thể dục, thể thao; phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức xã hội trong quản lý, điều hành các hoạt động thể dục, thể thao.

- Chú trọng phát triển thể dục, thể thao quần chúng tạo nền tảng để phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp. Tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các hình thức đầu tư, đẩy mạnh xã hội hóa phát triển thể dục, thể thao.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Phát triển toàn diện thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng theo hướng bền vững, hiện đại, chuyên nghiệp và hội nhập quốc tế. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng, bảo đảm mọi người dân được rèn luyện thân thể, tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ thể dục, thể thao. Tạo đột phá trong thể thao thành tích cao, phấn đấu tiếp tục giữ vững vị trí trong nhóm địa phương dẫn đầu cả nước, nâng cao vị thế tại khu vực Châu Á và thế giới. Phát triển đồng bộ hạ tầng, nguồn nhân lực và kinh tế thể thao, xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm văn hóa - thể thao mạnh của Vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Phong trào thể dục thể thao cho mọi người

- Phần đầu có trên 45% số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; có trên 35% số gia đình thể thao tập luyện thường xuyên.

- Xây dựng hệ thống thi đấu thể dục, thể thao:

+ Cấp thành phố: hằng năm tổ chức từ 10 -15 giải vô địch các môn thể thao; phối hợp các sở, ngành, đơn vị tổ chức 30 - 40 giải thể thao, hội thao; 10 - 15 giải thể thao chào mừng lễ hội cấp thành phố...; Đại hội Thể dục thể thao (4 năm/lần) tổ chức từ 20 - 30 môn thể thao.

+ Cấp xã: hằng năm tổ chức từ 8 - 10 giải thể thao; duy trì tổ chức 1-2 giải thể thao định kỳ thành truyền thống; phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian. Tổ chức tốt Đại hội Thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng theo hướng dẫn của thành phố.

+ Tăng cường tổ chức giải bóng đá phong trào từ cơ sở đến thành phố cho các đối tượng học sinh, sinh viên; lực lượng vũ trang; công chức, viên chức, người lao động, công nhân....

- Phần đầu 100% đơn vị hành chính cấp xã có thiết chế thể thao hoặc thiết chế văn hóa - thể thao, trong đó ít nhất 70% đáp ứng tiêu chí, tiêu chuẩn quy định; mỗi thôn, tổ dân phố, khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế có ít nhất 01 thiết chế thể thao hoặc 01 điểm tập luyện thể dục, thể thao công cộng; mỗi trường học có 1 nhà tập luyện thể dục thể thao đa năng.

b) Thể thao thành tích cao

- Mục tiêu cho 5 môn mũi nhọn:

+ **Môn Bóng đá:** Được thực hiện theo Đề án phát triển bóng đá thành phố thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó tập trung vào các mục tiêu cụ thể sau:

Đào tạo bóng đá trẻ: Đào tạo vận động viên (VĐV) bóng đá nam trẻ các tuyến: U9, U11, U13, U15, U17, U19.

Bóng đá chuyên nghiệp: Thi đấu ổn định và đạt thành tích cao (TOP 5) tại giải Vô địch Quốc gia.

+ **Bóng chuyền:** Đội bóng chuyền nữ trong nhà thăng hạng đội mạnh và duy trì ổn định Top 5 toàn quốc. Đóng góp từ 2 đến 3 VĐV cho đội tuyển quốc gia. Bóng chuyền bãi biển nữ Top 3 toàn quốc. **Ngoài ra, cần huy động nguồn kinh phí xã hội hóa mỗi năm từ 20 - 25 tỷ đồng** để thuê huấn luyện viên, vận động viên ngoại và tăng cường trang thiết bị tập luyện, thi đấu, tập huấn quốc tế và bổ sung dinh dưỡng.

+ **Bóng bàn:** Giữ vững Top 3 toàn quốc.

+ **Đua thuyền:** Khẳng định vị thế số 1 cả nước; phần đầu có VĐV đạt huy chương ASIAD và tham dự Olympic.

+ **Bắn súng:** Giữ vững Top 3 toàn quốc; giành ít nhất 01 HCV ASIAD và đạt chuẩn tham dự Olympic.

- **Mục tiêu cho 10 môn trọng điểm** (gồm: điền kinh, bơi, vật, thể dục dụng cụ, cử tạ, boxing, bắn cung, đấu kiếm, cờ vua, pencak silat): Đóng góp từ 15 - 25 HCV Đại hội toàn quốc; có VĐV thi đấu ASIAD, Olympic và 20 - 30 VĐV dự các kỳ SEA Games.

- **Phát triển hệ thống đào tạo vận động viên:** Mỗi năm tăng 100 VĐV; đến năm 2030 đạt trên 1.400 VĐV. Chú trọng tuyển chọn những VĐV trẻ tài năng của các môn thể thao Olympic, các môn thể thao trọng điểm loại I của thành phố.

- Phần đầu giữ vị trí TOP 5 đơn vị dẫn đầu tại Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 và lần thứ XI năm 2030.

2.3. Định hướng đến năm 2045

- Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư 05 môn thể thao mũi nhọn; 10 môn thể thao trọng điểm; đồng thời đánh giá và đề xuất các môn thể thao trọng điểm để thay thế, bổ sung phù hợp với điều kiện kinh tế của thành phố, phù hợp với xu hướng phát triển thể thao toàn quốc và thế giới.

- Giữ vững và nâng cao thành tích thi đấu tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế; đóng góp nhiều hơn nữa VĐV, HLV tiêu biểu xuất sắc cho đội tuyển quốc gia. Phần đầu đến năm 2045 có VĐV đạt huy chương Olympic và giải vô địch thế giới.

- Từ năm 2035 trở đi Bóng đá nam trẻ tạo nguồn thu nhập thông qua việc chuyển nhượng để tự chủ hoạt động (không dùng ngân sách nhà nước để đào tạo bóng đá nam trẻ). Phần đầu đến năm 2035, thành phố Hải Phòng có 02 Câu lạc bộ Bóng đá tham gia giải vô địch quốc gia, cúp quốc gia và hệ thống các giải chuyên nghiệp do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam và khu vực tổ chức. Tại giải vô địch quốc gia phần đầu duy trì 01 CLB đạt thứ hạng trong TOP 05 đội mạnh nhất. Nghiên cứu phát triển bóng đá Futsal, bóng đá nữ, bóng đá bãi biển được bổ sung vào hệ thống đào tạo tập trung, tham dự các giải toàn quốc; phần đầu có thành tích tốt tại giải toàn quốc.

- Kinh tế thể thao đạt mức tăng trưởng khá, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, tổ chức đoàn thể đối với phát triển thể dục, thể thao

Các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển thể dục, thể thao nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về tư duy, nhận thức, trách nhiệm phát triển thể dục thể thao.

Các địa phương, cơ quan, đơn vị có chủ trương phù hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác thể dục, thể thao; ban hành nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch phát triển thể dục thể thao hoặc lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về thể dục, thể thao trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và từng giai đoạn. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả việc thực hiện. Kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các phong trào tiêu biểu, sáng kiến mô hình hay trong tổ chức hoạt động thể dục, thể thao.

Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong truyền truyền, vận động nhân dân, phát động các phong trào thi đua, tổ chức các giải giao lưu, thi đấu thể thao. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, phát huy hệ thống truyền thông đại chúng và mạng xã hội để lan tỏa lợi ích của rèn luyện thể dục thể thao, cung cấp kiến thức và kỹ năng hoạt động thể chất cho nhân dân.

2. Phát triển thể dục, thể thao cho mọi người

- Đối với thể thao quần chúng:

+ Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, “*Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm: “*Gia đình thể thao*”, “*Câu lạc bộ thể thao*”... để gia tăng số lượng người tham gia luyện tập thường xuyên, tạo ra phong trào tập luyện thể dục thể thao rộng khắp.

+ Tổ chức hướng dẫn hoạt động thể dục, thể thao quần chúng. Phổ biến, số hóa các tài liệu để tuyên truyền, hướng dẫn tập luyện thể thao đúng cách, phù hợp lứa tuổi, giới tính, đặc điểm ngành nghề và điều kiện thực tiễn, hướng tới mỗi người dân lựa chọn ít nhất một môn thể thao phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của cá nhân để tập luyện hằng ngày.

+ Thành lập, phát triển đa dạng các loại hình câu lạc bộ, đội nhóm thể thao tại cấp xã, thôn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học. Giữ gìn và phát

triển các môn thể thao dân tộc, các trò chơi dân gian, các bài tập rèn luyện sức khỏe cổ truyền. Phát triển thể thao giải trí, thể thao mạo hiểm, thể thao gắn với du lịch, lễ hội theo hướng đa dạng, độc đáo và bảo đảm an toàn.

+ Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và kỹ năng tổ chức phong trào cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác thể thao các cấp, cộng tác viên, hướng dẫn viên thể dục, thể thao tại cơ sở; xây dựng, phát triển mạng lưới cộng tác viên là những người có kinh nghiệm, có uy tín tham gia hướng dẫn, tổ chức các buổi tập luyện, sinh hoạt câu lạc bộ thể thao.

- Đối với giáo dục thể chất và thể dục, thể thao trong trường học: Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, kiện toàn đội ngũ giáo viên chuyên trách thể dục thể thao đạt chuẩn về trình độ, số lượng theo quy định.

- Đối với thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang: Tiếp tục phát huy hiệu quả phong trào "Cán bộ, chiến sỹ khỏe" gắn với các hoạt động huấn luyện thể lực, thi đấu thể thao nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu, biểu diễn, giải thi đấu thể thao, ngày hội thể thao trong cộng đồng nhằm tạo sân chơi lành mạnh, tạo cơ hội, điều kiện cho nhân dân được tham gia. Tăng cường phối hợp liên ngành tổ chức các hoạt động thể thao trong từng đối tượng (công chức, viên chức, công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, lực lượng vũ trang, người cao tuổi...). Đặc biệt quan tâm trẻ em, người cao tuổi và người khuyết tật thông qua các mô hình câu lạc bộ và giải thi đấu phù hợp.

- Định hướng, lựa chọn các môn thể thao tập luyện cho mọi người trong số các môn thể thao thành tích cao nhằm phát hiện năng khiếu và đào tạo tài năng thể thao, định hướng xây dựng các thiết chế thể thao.

3. Phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp

- Xây dựng các tiêu chí tuyển chọn vận động viên, giáo án, chương trình, kế hoạch đào tạo, huấn luyện khoa học, chặt chẽ.

- Thường xuyên quan tâm giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, ý chí, lòng tự hào dân tộc cho vận động viên, huấn luyện viên để nêu cao ý thức, tinh thần trách nhiệm trong rèn luyện, thi đấu.

- Tổ chức tập huấn, thi đấu, đào tạo nâng cao trình độ huấn luyện viên, vận động viên; thuê chuyên gia trong nước và nước ngoài trực tiếp huấn luyện cho một số đội tuyển thể thao mũi nhọn, trọng điểm; đăng cai tổ chức các sự kiện thể thao quốc tế để huấn luyện viên, vận động viên được rèn luyện bản lĩnh, nâng cao trình độ chuyên môn, tạo cơ hội để mở rộng hợp tác quốc tế.

- Tôn vinh và đãi ngộ xứng đáng các vận động viên xuất sắc. Xây dựng cơ chế đào tạo nghề, định hướng nghề nghiệp nhằm hỗ trợ vận động viên thôi thi đấu hoặc bị chấn thương không có khả năng tiếp tục thi đấu.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa thể dục, thể thao

- Thu hút, kêu gọi doanh nghiệp tư nhân thành lập các cơ sở đào tạo vận động viên năng khiếu, vận động viên trẻ bổ sung cho các tuyến đội tuyển thể thao thành tích cao. Đầu tư mở rộng các loại hình dịch vụ tập luyện, tổ chức sự kiện, thể thao giải trí; gắn hoạt động thể thao với văn hóa, du lịch, lễ hội và thương mại.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp lớn trên địa bàn thành phố hỗ trợ kinh phí đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao, gắn với quảng bá hình ảnh, thương hiệu cho doanh nghiệp, góp phần giảm phụ thuộc vào ngân sách nhà nước trong đào tạo vận động viên.

- Hỗ trợ, hướng dẫn và tạo điều kiện để các liên đoàn, hiệp hội thể thao nâng cao hiệu quả hoạt động; khuyến khích thành lập mới các tổ chức xã hội về thể dục, thể thao, hình thành mạng lưới đồng bộ, phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước trong triển khai các hoạt động thể dục thể thao.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập và vận hành các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, tổ chức các giải thi đấu chuyên nghiệp.

- Thu hút doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đầu tư sân bãi, phòng tập các môn thể thao để người dân được tiếp cận các loại hình dịch vụ và có thêm lựa chọn các môn thể thao tập luyện hằng ngày. Tăng cường xã hội hóa đầu tư trang thiết bị, dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao tại các thôn, tổ dân phố, trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật thể thao

- Cơ sở vật chất cho thể thao cho mọi người:

+ Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, dành quỹ đất để đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống thiết chế thể thao cấp xã, thôn, tổ dân phố, khu đô thị, các khu, cụm công nghiệp, các trường học, lực lượng vũ trang đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; đầu tư trang thiết bị, dụng cụ tập luyện thể dục, thể thao tại các thôn, tổ dân phố, trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

+ Rà soát, xây dựng cơ chế hoạt động, liên kết sử dụng các công trình thể thao hiện có nhằm phát huy hiệu quả tối đa các công trình thể thao đã xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, tránh lãng phí tài sản công. Ưu tiên **lựa chọn** đơn vị khai thác tài sản công là các công trình thể thao ở cơ sở như sân vận động, nhà tập luyện và thi đấu thể thao, bể bơi ... nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, vận hành, tạo nguồn thu ngân sách.

- Cơ sở vật chất cho thể thao thành tích cao:

+ Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa các công trình tập luyện, thi đấu thể thao hiện có và xây dựng mới các công trình thể thao đạt tiêu chuẩn quốc tế, để phục vụ tập luyện và đăng cai tổ chức các giải thể thao quốc gia, quốc tế. Nghiên cứu xây dựng mới sân vận động khu vực phía Đông và Tây thành phố bảo đảm tiêu chuẩn thi đấu quốc tế với phương thức đầu tư phù hợp theo quy hoạch.

+ Đầu tư trang thiết bị ứng dụng khoa học công nghệ cho công tác tuyển chọn, quản lý vận động viên và trang thiết bị y học thể dục, thể thao hiện đại để chăm sóc, theo dõi sức khỏe, phục hồi và chữa trị chấn thương cho các vận động viên. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, tổ chức thi đấu thể thao.

6. Nâng cao hiệu lực quản lý của nhà nước, tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế về thể dục, thể thao

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thể dục, thể thao từ thành phố đến cơ sở. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ quản lý và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức xã hội về thể dục, thể thao.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, bảo đảm công tác quản lý, sử dụng các công trình, thiết bị thể thao hiệu quả, đúng mục đích. Kiên quyết xử lý các vi phạm trong hoạt động thể dục thể thao, bảo đảm môi trường thể thao lành mạnh, an toàn.

- Tăng cường mở rộng hợp tác, giao lưu quốc tế trong lĩnh vực thể dục thể thao; chủ động đề xuất đăng cai các sự kiện thể thao khu vực, châu lục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương, đơn vị chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền và xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo rà soát, xây dựng chính sách đặc thù để phát triển thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố phù hợp với các mục tiêu của Nghị quyết và tình hình thực tế tại thành phố; đồng thời tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, phê duyệt “Đề án phát triển thể dục, thể thao Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”, đảm bảo khả thi. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết và Đề án; kịp thời báo cáo, đề xuất điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện trong trường hợp cần thiết; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí của thành phố, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hoạt động thể dục, thể thao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phát triển thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng “để báo cáo”,
- VPTW, BTG&DVTW, Bộ VH,TT&DL,
- Các đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- UBMTTQ và tổ chức chính trị - xã hội TP,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Ngọc Châu